

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 29/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2019, giữa :

*Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Lệ N - Sinh năm: 1982;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

*Bị đơn:* Ông Trần Văn M - Sinh năm: 1980;

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Lệ N và ông Trần Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 *Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn:* Bà Nguyễn Thị Lệ N và ông Trần Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2 *Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con:*

- Ông Trần Văn M được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi hai người con chung giữa ông và bà Nguyễn Thị Lệ N là Trần Thị Thúy L - Sinh ngày: 01 tháng 12 năm 2004 và Trần Thị Thúy D - Sinh ngày: 15/5/2010 (hiện đang sống chung với ông Trần Văn M và có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với ông M). Ông Trần Văn M không yêu cầu bà Nguyễn Thị Lệ N phải cấp dưỡng nuôi con.

- Bà Nguyễn Thị Lệ N có quyền thăm nom con; không ai được cản trở bà N thực hiện quyền này. Trong trường hợp bà N lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì ông M có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của bà N.

- Vì lợi ích của con chung, bà Nguyễn Thị Lệ N, ông Trần Văn M hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Khi có lý do chính đáng, bà Nguyễn Thị Lệ N, ông Trần Văn M có thể thỏa thuận giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con, nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3 Về tài sản, nợ:** Không có, không có ai yêu cầu Tòa án giải quyết gì về tài sản và nợ có liên quan đến vụ án này nên không xem xét, giải quyết.

**2.4 Về án phí dân sự sơ thẩm:** Bà Nguyễn Thị Lệ N nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000599 ngày 18 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre; bà N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Nơi nhận:**

- Bà Nguyễn Thị Lệ N <sup>(01 bản)</sup>;
- Ông Trần Văn M <sup>(01 bản)</sup>;
- UBND xã B, huyện C <sup>(01 bản)</sup>;
- VKSND huyện Chợ Lách <sup>(01 bản)</sup>;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện Chợ Lách <sup>(01 bản)</sup>;
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre <sup>(01 bản)</sup>;
- Lưu: Hồ sơ vụ án<sup>(01 bản)</sup>, Vp<sup>(01 bản)</sup>, Bp<sup>(01 bản)</sup>.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Ngọc Tuyên**